

chức sản xuất, kinh doanh và hoàn trả trả nợ theo cam kết.

Điều 6.- Bộ Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm giao kế hoạch vay vốn cho từng dự án thuộc nhóm A, danh mục các dự án nhóm B và giao tổng mức vốn cho các dự án thuộc nhóm B và C. Các Bộ, Ủy ban Nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, các Tổng công ty thành lập theo Quyết định số 91 bố trí vốn cho từng dự án thuộc nhóm B và C và đăng ký với đầu mối cho vay. Việc điều chỉnh kế hoạch vay vốn chỉ thực hiện một lần vào quý III năm 1998.

Điều 7.- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo chức năng hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 53/1998/QĐ-TTg ngày 3-3-1998 về chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất năm 1998.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị quyết số 32-NQ/UBTVQH10 ngày 31-12-1997 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân bổ ngân sách Trung ương năm 1998;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Dành 40 tỷ đồng từ nguồn ngân sách Trung ương năm 1998 chi giải quyết tiền lương để thực hiện chế độ trợ cấp khó khăn đột xuất đối với công chức, viên chức hành chính sự

nghiệp; người hưởng lương trong lực lượng vũ trang; người nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, người hưởng chính sách xã hội khi thực sự khó khăn trong năm 1998.

Điều 2.- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ Tài chính phối hợp với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3.- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các cấp có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức Công đoàn, Hội Cựu chiến binh, Ban liên lạc hưu trí... xem xét và trợ cấp đúng đối tượng khó khăn, không phân phái binh quân, bảo đảm sự công bằng, tránh thất thoát hoặc chi sai mục đích.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 3 năm 1998.

Điều 5.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TÂN DŨNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 54/1998/QĐ-TTg ngày 3-3-1998 ban hành Quy chế Quản lý và Điều hành các Chương trình Kỹ thuật - Kinh tế: Công nghệ Thông tin, Công nghệ Sinh học, Công nghệ Vật liệu và Công nghệ Tự động hóa.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;